

Số: 90/2022/QĐST-HNGĐ

Duỳn Hải, ngày 15 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Ông Từ Bá Q, sinh năm 1974;

Địa chỉ: ấp V, xã LV, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977;

Địa chỉ: ấp V, xã LV, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Từ Bá Q và bà Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: có 02 (hai) con chung tên Từ Thị Thúy V, sinh ngày 16/8/1996 và Từ Thị Ngọc D, sinh ngày 11/01/2000. Do các con đã trưởng thành nên ông Q và bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: ông Từ Bá Q và bà Nguyễn Thị N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: ông Từ Bá Q và bà Nguyễn Thị N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí hòa giải thành trong vụ án bằng 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Ông Từ Bá Q tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí trong vụ án. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0009482 ngày 07 tháng 4

năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; Hoàn trả lại ông Từ Bá Q 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng là tiền tạm ứng án phí còn thừa. Bà Nguyễn Thị N không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Linh